

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi, kiểm tra đối với các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài hoạt động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về công tác theo dõi, kiểm tra và đánh giá đầu tư đối với hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 551/TTr-SKHĐT ngày 29 tháng 7 năm 2019 về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi, kiểm tra đối với các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài hoạt động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Công văn số 2985/SKHĐT-DN ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Ủy viên UBND thành phố về dự thảo quy định công tác giám sát các dự án FDI trên địa bàn thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi, kiểm tra đối với các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) hoạt động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND thành phố Đà Nẵng, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, HĐND thành phố (để b/c);
- CT và các PCT UBND TP;
- VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND TP;
- CVP và các PCVP; phòng KT-TC, ĐT-ĐT
- Lưu: VT, KT-TC, SKHĐT.





QUY CHẾ PHỐI HỢP

Trong công tác theo dõi, kiểm tra đối với dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trên địa bàn thành phố Đà Nẵng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 5184 /QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2019 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mục tiêu, nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn thành phố trong việc phối hợp theo dõi, kiểm tra và đánh giá đầu tư đối với các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) hoạt động trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

1. Các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Đà Nẵng.
2. Các cơ quan quản lý chuyên ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan quản lý nhà nước cấp Trung ương đóng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng gồm: Cục Thuế, Cục Hải quan, Công an thành phố, Bộ Chỉ huy quân sự, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Đà Nẵng;
3. UBND các quận, huyện trên địa bàn thành phố.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Theo dõi hoạt động đầu tư nước ngoài* là hoạt động thường xuyên và định kỳ cập nhật các thông tin liên quan đến tình hình thực hiện dự án của nhà đầu tư, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài; tổng hợp, phân tích, đánh giá thông tin, đề xuất các phương án phục vụ việc ra quyết định của các cấp quản lý nhằm đảm bảo dự án đầu tư thực hiện đúng mục tiêu, đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng và trong khuôn khổ quy định của pháp luật.

2. *Giám sát dự án đầu tư* là hoạt động theo dõi, kiểm tra đầu tư. Giám sát đầu tư gồm giám sát dự án đầu tư và giám sát tổng thể đầu tư.

3. *Cơ quan đăng ký đầu tư* là cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư.

Cơ quan đăng ký đầu tư gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư đối với các dự án đăng ký đầu tư ngoài Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao và các dự án đầu tư xây dựng

và kinh doanh hạ tầng và các dự án đầu tư trong cụm công nghiệp; Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng (BQL KCNC và các KCN) đối với các dự án đăng ký đầu tư trong Khu Công nghệ cao, các Khu công nghiệp, các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp.

4. *Cơ quan thực hiện theo dõi, kiểm tra dự án đầu tư* gồm: Sở Kế hoạch và Đầu tư, BQL KCNC và các KCN; Các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công Thương, Văn hóa – Thể thao, Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Giao thông Vận tải, Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Công an thành phố; Cục Thuế thành phố, Cục Hải quan thành phố, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tại Đà Nẵng và UBND các quận, huyện.

Điều 4. Mục tiêu của việc phối hợp trong công tác theo dõi, kiểm tra và đánh giá đầu tư đối với dự án FDI

1. Thiết lập mối quan hệ chặt chẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của quản lý nhà nước đối với các dự án FDI trên địa bàn thành phố, thực hiện đúng công tác giám sát đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư.

2. Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra và đánh giá việc chấp hành quy định về quản lý hoạt động đầu tư nước ngoài của các cấp, các ngành bảo đảm quá trình đầu tư của dự án được tuân thủ theo các quy định của pháp luật, qua đó đảm bảo mục tiêu và hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án và làm cơ sở để thực hiện đánh giá đầu tư trên địa bàn thành phố một cách hiệu quả nhất.

3. Kịp thời phát hiện những vấn đề bất hợp lý, các vi phạm trong việc tổ chức thực hiện để chấn chỉnh hoặc kiến nghị việc điều chỉnh pháp luật, chính sách về đầu tư nước ngoài và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật ngăn chặn và hạn chế những tác động tiêu cực do dự án FDI gây ra cho xã hội.

Điều 5. Nguyên tắc phối hợp

1. Trách nhiệm theo dõi, giám sát và đánh giá đầu tư đối với dự án FDI phải được phân định rõ ràng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan quản lý nhà nước cụ thể. Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đa mục tiêu chịu sự quản lý của nhiều cơ quan quản lý nhà nước; mỗi cơ quan chịu trách nhiệm quản lý hoạt động của dự án theo từng lĩnh vực. UBND các quận, huyện chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan đăng ký đầu tư và cơ quan quản lý chuyên ngành theo dõi hoạt động đầu tư của các dự án FDI trên địa bàn các quận, huyện.

2. Các thông tin phục vụ công tác giám sát dự án đầu tư phải đầy đủ, kịp thời, chuẩn xác, trung thực, khách quan về tình hình thực hiện dự án theo quyết định chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Việc phối hợp theo dõi, kiểm tra dự án đầu tư và xử lý sau giám sát đầu tư phải đảm bảo chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời; không trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung trong cùng thời gian giữa các cơ quan thực hiện kiểm tra dự án đầu tư; giảm thiểu đến mức tối đa sự phiền hà, cản trở hoạt động bình thường của tổ chức kinh tế thực hiện dự án.

4. Nội dung theo dõi, kiểm tra hoạt động đầu tư nước ngoài; cách thức thực hiện theo dõi, kiểm tra; hình thức kiểm tra; tổ chức kiểm tra dự án đầu tư FDI được thực hiện theo quy định của Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư và Thông tư số 09/2016/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về công tác theo dõi, kiểm tra và đánh giá đầu tư đối với hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Chương II

GIÁM SÁT ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Điều 6. Thẩm quyền theo dõi, kiểm tra

1. UBND thành phố tổ chức thực hiện theo dõi, kiểm tra hoạt động đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố trong phạm vi quản lý của địa phương.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Chủ trì, phối hợp với BQL KCNC và các KCN, các cơ quan quản lý chuyên ngành và UBND quận, huyện tổ chức theo dõi, kiểm tra và đánh giá tình hình hoạt động của các tổ chức kinh tế, dự án có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động ngoài Khu Công nghệ cao và Khu công nghiệp trên địa bàn thành phố.

3. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các Khu Công nghiệp Đà Nẵng

Chủ trì, phối hợp với các Cơ quan quản lý nhà nước chuyên môn tổ chức theo dõi, kiểm tra và đánh giá tình hình hoạt động của các tổ chức kinh tế, dự án có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện trong Khu Công nghệ cao và Khu Công nghiệp trên địa bàn thành phố.

Điều 7. Tổ chức theo dõi, kiểm tra dự án đầu tư

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì thực hiện công tác kiểm tra dự án đầu tư FDI trên địa bàn thành phố; tổng hợp kế hoạch kiểm tra định kỳ báo cáo cơ quan có thẩm quyền ban hành kế hoạch tổ chức đoàn kiểm tra.

2. Vào ngày 01/11 hàng năm, các cơ quan quản lý chuyên ngành gửi danh sách dự án FDI cần kiểm tra về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, lập kế hoạch kiểm tra (theo Mẫu 01) trình UBND thành phố phê duyệt kế hoạch kiểm tra trước ngày 15/11 hàng năm để kịp thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 30/11 đảm bảo đúng nguyên tắc theo dõi, kiểm tra quy định tại Điều 4 Thông tư số 09/2016/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về công tác theo dõi, kiểm tra và đánh giá đầu tư đối với hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

3. Nội dung; cách thức theo dõi, kiểm tra; hình thức, cách thức kiểm tra được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 12, Điều 13, Điều 14 của Thông tư số 09/2016/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về công tác theo dõi, kiểm tra và đánh giá đầu tư đối với hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

Điều 8. Báo cáo giám sát dự án đầu tư

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm lập báo cáo chung về tình hình theo dõi dự án FDI gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 20 tháng 02 của năm sau năm báo cáo. Nội dung báo cáo theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 09/2016/TT-BKHĐT của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về công tác theo dõi, kiểm tra và đánh giá đầu tư đối với hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam và thực hiện theo Biểu mẫu tại Thông tư số 22/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về biểu mẫu báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư.

2. Trước ngày 10/02 hàng năm, BQL KCNC và các KCN và các cơ quan quản lý chuyên ngành có trách nhiệm gửi báo cáo giám sát đầu tư theo chức năng nhiệm vụ dưới hai hình thức: bằng văn bản và bằng tệp dữ liệu báo cáo gửi qua thư điện tử (theo Mẫu số 02) gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo đúng quy định.

Điều 9. Chi phí và nguồn vốn thực hiện giám sát dự án đầu tư

1. Hằng năm cơ quan chủ trì thực hiện giám sát dự án đầu tư lập kế hoạch và dự toán chi sự nghiệp cho nhiệm vụ giám sát dự án đầu tư. Dự toán chi cho nhiệm vụ giám sát dự án đầu tư được lập trên cơ sở kế hoạch giám sát dự án đầu tư, nội dung chi và định mức chi theo Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư.

2. Việc lập dự toán chi phí giám sát dự án đầu tư, quản lý và sử dụng chi phí giám sát dự án đầu tư thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện có trách nhiệm

1. Kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ giám sát các dự án đầu tư và xử lý sau giám sát đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan.

2. Có trách nhiệm phối hợp với Cơ quan đăng ký đầu tư thực hiện công tác theo dõi tình hình triển khai dự án đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thuộc phạm vi trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành, địa phương; qua theo dõi kịp thời phát hiện, kiến nghị UBND thành phố (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) có biện pháp xử lý theo quy định.

3. Có chính kiến cụ thể về tiến độ thực hiện dự án, nguyên nhân chậm tiến độ, năng lực của nhà đầu tư và các vấn đề liên quan đến tình hình triển khai dự án theo đề nghị của Cơ quan đăng ký đầu tư.

4. Chủ động hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công việc liên quan đến việc triển khai các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý. Kịp thời xử lý theo thẩm quyền những khó khăn vướng mắc, hoặc báo cáo UBND thành phố xem xét giải quyết các vấn đề vượt thẩm quyền.

5. Thực hiện tốt chế độ báo cáo đầy đủ nội dung, đúng thời gian theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

Điều 11. Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

Chịu trách nhiệm tổng hợp trình UBND thành phố chỉ đạo, giải quyết kịp thời các vấn đề khó khăn, vướng mắc, các kiến nghị của cơ quan đầu mối giám sát đầu tư.

Điều 12. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND các quận, huyện tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư và giám sát, đánh giá dự án đầu tư (việc đánh giá tổng thể đầu tư được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP).

2. Trong vòng 10 ngày kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư phải gửi bản sao/bản scan Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho các sở, ngành và UBND các quận, huyện (nơi có dự án đầu tư) để phối hợp thực hiện theo dõi, giám sát dự án đầu tư.

3. Tổng hợp, báo cáo rà soát giám sát dự án đầu tư theo Quy chế này. Kết quả rà soát giám sát dự án đầu tư được đăng trên Cổng thông tin điện tử của thành phố và cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí khi có yêu cầu.

4. Tham mưu UBND thành phố thành lập Tổ công tác chỉ đạo xử lý các dự án chậm tiến độ (nếu có) để chỉ đạo tháo gỡ khó khăn vướng mắc và củng cố hồ sơ xử lý các dự án vi phạm theo quy định của Luật Đầu tư đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

5. Tổ chức thực hiện việc theo dõi, giám sát đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý nêu tại khoản 3, Điều 3 Quy chế này.

Điều 13. Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp

1. Tổ chức thực hiện việc theo dõi, giám sát đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc phạm vi quản lý nêu tại khoản 3, Điều 3 Quy chế này.

2. Định kỳ gửi báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, đánh giá tổng thể đầu tư trên địa bàn thành phố để báo cáo UBND thành phố.

3. Chủ động tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND thành phố xử lý theo quy định của pháp luật đối với các dự án chậm triển khai hoặc không triển khai.

4. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan thực hiện các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát môi trường và giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực môi trường đối với các trường hợp có liên quan đến khu công nghiệp; cung cấp số liệu để lập báo cáo hiện trạng môi trường trên địa bàn huyện.

5. Tham mưu UBND thành phố thành lập Tổ công tác chỉ đạo xử lý các dự án chậm tiến độ (nếu có) để chỉ đạo tháo gỡ khó khăn vướng mắc và củng cố hồ sơ xử lý các dự án sai phạm theo quy định của Luật Đầu tư đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

Điều 14. Sở Tài nguyên và Môi trường

Ngoài việc thực hiện chế độ giám sát dự án đầu tư chung theo quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường, chịu trách nhiệm theo dõi:

1. Tình hình thực hiện công tác thu hồi đất các dự án đầu tư.

2. Việc thực hiện theo quy định của pháp luật đất đai đối với các dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất; đề xuất gia hạn cho thuê đất, thu hồi đất, thông báo vi phạm sử dụng đất và đề xuất xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật về đất đai.

3. Việc chấp hành pháp luật về sử dụng đất, sử dụng nước ngầm, sử dụng mặt nước, bảo vệ môi trường, tài nguyên khoáng sản; phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý.

4. Việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường.

5. Việc chấp hành các biện pháp xử lý của nhà đầu tư.

6. Tham mưu UBND thành phố xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý và đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi.

7. Gửi báo cáo giám sát đầu tư về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 8 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

8. Đề xuất kiểm tra dự án đầu tư gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo Quy chế này.

Điều 15. Sở Xây dựng

Ngoài việc thực hiện chế độ giám sát dự án đầu tư chung theo quy định của pháp luật về xây dựng, chịu trách nhiệm theo dõi:

1. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị mới;

2. Tình hình chấp hành các quy định về quy hoạch, xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn thành phố (trừ các dự án đầu tư đã được ủy quyền cho UBND cấp huyện và BQL KCN và các KCN); kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý.

3. Việc chấp hành các biện pháp xử lý của nhà đầu tư 

4. Tham mưu UBND thành phố xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý và đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi.

5. Đề xuất kiểm tra dự án đầu tư gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo Quy chế này.

6. Gửi báo cáo giám sát đầu tư về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 8 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Điều 16. Sở Lao động -Thương binh và Xã hội

Ngoài việc thực hiện chế độ giám sát dự án đầu tư chung theo quy định của pháp luật về lao động, chịu trách nhiệm theo dõi:

1. Tình hình sử dụng lao động của các dự án đầu tư;

2. Tình hình chấp hành các quy định pháp luật về lao động, tiền lương đối với các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố (trừ các dự án đầu tư đã được ủy quyền cho UBND cấp huyện và BQL KCNC và các KCN). Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và phối hợp xử lý theo thẩm quyền các trường hợp vi phạm pháp luật lao động.

3. Tham mưu UBND thành phố xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về lao động và đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi.

4. Đề xuất kiểm tra dự án đầu tư gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo Quy chế này.

5. Gửi báo cáo giám sát đầu tư về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 8 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Điều 17. Công an thành phố

1. Ngoài thực hiện chế độ giám sát dự án đầu tư chung theo quy định của pháp luật của ngành, chịu trách nhiệm theo dõi hoạt động của các dự án/các tổ chức kinh tế về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, việc đáp ứng các điều kiện đầu tư của các dự án.

2. Đề xuất kiểm tra dự án đầu tư gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo Quy chế này.

3. Gửi báo cáo giám sát đầu tư về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 8 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Điều 18. Cục Thuế thành phố

Ngoài việc thực hiện chế độ giám sát dự án đầu tư chung theo quy định của pháp luật về thuế, chịu trách nhiệm theo dõi:

1. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo tài chính, nghĩa vụ tài chính, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, phí, lệ phí.

2. Tình hình chấp hành các quy định về thuế, phí, lệ phí của các dự án và kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu UBND thành phố xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về thuế và nghĩa vụ tài chính khác.

3. Đề xuất kiểm tra dự án đầu tư gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo Quy chế này.

4. Gửi báo cáo giám sát đầu tư về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 8 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Điều 19. Cục Hải quan thành phố

1. Thực hiện công tác giám sát đầu tư chung theo quy định của pháp luật về hải quan;

2. Đề xuất kiểm tra dự án đầu tư gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo Quy chế này.

3. Gửi báo cáo giám sát đầu tư về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 8 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Điều 20. Bộ Chỉ huy quân sự và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

1. Theo dõi, kiểm tra và đánh giá các vấn đề liên quan đến quốc phòng đối với các dự án FDI.

2. Đề xuất kiểm tra dự án đầu tư gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo Quy chế này.

3. Gửi báo cáo giám sát đầu tư về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 8 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Điều 21. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Đà Nẵng

1. Thực hiện công tác giám sát dự án/tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài liên quan đến hoạt động vay, trả nợ nước ngoài, quản lý ngoại hối theo quy định của pháp luật.

2. Đề xuất kiểm tra việc tuân thủ các quy định về hoạt động vay, trả nợ nước ngoài đối với tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đã được Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Đà Nẵng xác nhận đăng ký khoản vay nước ngoài, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo Quy chế này.

3. Gửi báo cáo giám sát đầu tư về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 8 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Điều 22. Các sở chuyên ngành khác

1. Ngoài việc thực hiện chế độ giám sát dự án đầu tư chung theo quy định của pháp luật từng ngành, chịu trách nhiệm theo dõi việc áp dụng và chấp hành quy định của pháp luật chuyên ngành đối với dự án; việc đáp ứng điều kiện đầu tư của các dự án đối với từng ngành; tình hình thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật chuyên ngành; việc chấp hành các biện pháp xử lý của nhà đầu tư. Sở Công Thương thực hiện giám sát đầu tư các dự án FDI thực hiện đầu tư trong cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố.

2. Đề xuất kiểm tra dự án đầu tư gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo Quy chế này.

3. Báo cáo và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, các vấn đề vượt quá thẩm quyền.

4. Gửi báo cáo giám sát đầu tư (theo Mẫu 02) về Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 8 Quy chế này để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố.

Điều 23. UBND các quận, huyện

1. Thực hiện việc theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các tổ chức kinh tế thực hiện dự án trên địa bàn quận, huyện thực hiện nghiêm túc các nội dung đã đăng ký hoạt động tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (thông qua Giấy Thông báo đủ điều kiện mua cổ phần, phần vốn góp và góp vốn do Sở Kế hoạch và Đầu tư sao gửi) và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật chuyên ngành.

2. Bồi thường, giải phóng mặt bằng,

3. Định kỳ hàng quý, vào ngày 15 của tháng cuối quý gửi bảng tổng hợp tình hình hoạt động của các dự án trên địa bàn (theo Mẫu 03) và đề xuất kiểm tra dự án đầu tư (nếu có) gửi về các cơ quan giám sát đầu tư quy định tại Quy chế này làm cơ sở để tổ chức theo dõi, giám sát và xử lý các dự án đầu tư.

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này, đồng thời tổ chức phổ biến, triển khai cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định. /

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Huỳnh Đức Thơ

Mẫu 01

CƠ QUAN CHỦ TRÌ...
Đoàn Kiểm tra ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH KIỂM TRA

..... (nêu nội dung hoạt động kiểm tra)

- Căn cứ (kế hoạch kiểm tra);
- Căn cứ Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra

Dự kiến các nội dung kế hoạch làm việc như sau:

1. Danh sách thành viên:

1. Ông (bà), Trưởng đoàn;
2. Ông (bà), Phó trưởng đoàn (nếu có);
3. Ông (bà), thành viên;
4. Ông (bà), thành viên;
5.

2. Mục đích, yêu cầu kiểm tra:

-
-

3. Nội dung làm việc:

3.1. Nội dung làm việc với Cơ quan cấp GCNĐKKĐT (nếu có):- Các nội dung quy định tại Điều 11 Thông tư số 09/2016/TT-BKHĐT ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về công tác theo dõi, kiểm tra và đánh giá đầu tư đối với hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

- Đánh giá về tình hình triển khai thực hiện, tiến độ thực hiện dự án đầu tư nước ngoài thuộc thẩm quyền quản lý thời gian qua.

- Ý kiến về xử lý dự án, trong thời gian tới.

3.2. Nội dung làm việc về tình hình triển khai, báo cáo thực hiện dự án của tổ chức kinh tế:

- Các nội dung quy định tại Điều 12 Thông tư này.

- Khả năng triển khai dự án trong thời gian tới;

- (các nội dung khác theo đặc Điểm của Đoàn kiểm tra)

4. Chương trình làm việc:

<i>TT</i>	<i>Tên cơ quan/Tổ chức kinh tế/dự án</i>	<i>Thời gian làm việc</i>
1.		
2.		
3.		
4.		
5.		

4. Phân công nhiệm vụ:

4.1. Trách nhiệm chung của các thành viên Đoàn kiểm tra (theo Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra).

4.2. Trách nhiệm cụ thể của các thành viên về công tác chuẩn bị, nhiệm vụ khi kiểm tra, trách nhiệm tổng hợp báo cáo.

5. Dự trù kinh phí và công tác hậu cần:

- Kinh phí đi lại, ăn ở trong quá trình công tác được thực hiện theo Quyết định thành lập Đoàn Kiểm tra.
- Kinh phí đi lại bằng máy bay (nếu có).
- Kinh phí đi lại khác 

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Mẫu 02

TÊN CƠ QUAN, TC CHỦ
QUẢN
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-..

Đà Nẵng, ngày tháng năm

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Đà Nẵng

BÁO CÁO THEO DÕI TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN FDI
(Áp dụng cho các cơ quan quản lý chuyên ngành)

STT	Tên dự án/Số Giấy CNĐKĐT	Tên công ty	Tình hình thực hiện chế độ báo cáo	Tình hình đáp ứng các điều kiện đầu tư	Tình hình sử dụng lao động	Tình hình tài chính	Tình hình thực hiện bảo vệ môi trường, sử dụng đất đai, khoáng sản	Các nội dung khác	Đề xuất, kiến nghị

Ý kiến khác:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

Mẫu 03

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-..

Đà Nẵng, ngày tháng năm

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Đà Nẵng

**BÁO CÁO THEO DÕI TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN FDI
TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN, HUYỆN....**

(Áp dụng cho các quận, huyện trên địa bàn thành phố)

STT	Tên dự án/Số Giấy CNĐKĐT	Tên công ty	Tình hình hoạt động (đang hoạt động/không hoạt động)	Dấu hiệu vi phạm	Đề xuất, kiến nghị
1					
2					
....					

Ý kiến khác

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ